

HỌC VIỆN NGÂN HÀNG
KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ



TIỂU LUẬN KẾT THÚC HỌC PHẦN

Học phần: chủ nghĩa xã hội khoa học

ĐỀ TÀI:

*Quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin về gia đình và vấn đề
xây dựng gia đình Việt Nam trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội*

Giảng viên hướng dẫn : Nguyễn Thế Hùng

Sinh viên thực hiện : Nguyễn Thị Dịu

Lớp : K22HTTTB

Mã sinh viên : 22a4040095

Hà Nội, ngày 16 tháng 1 năm 2020

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	1
1.Lý do và tính cấp thiết của đề tài	1
2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu.....	1
3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu	1
4. Cơ sở lí luận và phương pháp nghiên cứu	1
NỘI DUNG	3
Chương 1: Lí luận chung	3
I. Quan niệm về gia đình.....	3
II. Quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin về gia đình và vai trò của gia đình.....	6
III. Xây dựng gia đình Việt Nam trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội.....	8
Chương 2: Liên hệ thực tế và liên hệ bản thân	9
I. Liên hệ thực tế	9
II. Liên hệ bản thân	12
KẾT LUẬN.....	12
Tài liệu tham khảo:	13

MỞ ĐẦU

1. Lý do và tính cấp thiết của đề tài

Có thể nói gia đình là vấn đề của mọi dân tộc và thời đại. Đặc biệt trong vài năm trở lại đây, vấn đề gia đình nổi lên như một tiêu điểm trọng yếu được cả giới hàn lâm và giới chính trị quan tâm. Ở châu Á nói riêng, người ta nói nhiều đến gia đình, văn hoá gia đình như một giải pháp để ngăn trở sự xâm lăng của văn hoá phương Tây. Và không chỉ có thế, các quốc gia châu Á trong đó có Việt Nam đã trải nghiệm trong một cuộc chuyển mình vĩ đại: quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Đồng thời với quá trình này ở Việt Nam là sự chuyển đổi sang cơ chế kinh tế thị trường. Tuy nhiên, những biến chuyển kinh tế - xã hội mạnh mẽ đó không thể tác động sâu sắc đến gia đình, một thiết chế lâu đời và bền vững xong cũng hết sức nhạy cảm với mọi sự biến đổi của xã hội.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

Mục đích: xuất phát từ bối cảnh trên đặt ra câu hỏi : quan niệm của chủ nghĩa Mác-Lênin về gia đình và vai trò của gia đình là gì? Thực trạng vấn đề gia đình Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ra sao?

Nhiệm vụ: để thực hiện đúng mục đích đã nêu trên thì bài tiểu luận cần phải thực hiện những nhiệm vụ là: khái niệm về gia đình là gì? Vị trí của gia đình trong xã hội, chức năng cơ bản của gia đình, quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin về gia đình và vai trò của gia đình, vấn đề xây dựng gia đình của Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

Đề tài tập trung nghiên cứu về quan niệm của Mác- Lênin về vấn đề gia đình ở Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

Dựa trên cơ sở kinh tế - xã hội và chính trị xã hội, ngoài ra bài tiểu luận còn sử dụng các phương pháp nghiên cứu như: phương pháp phân tích – logic và phương pháp tổng hợp.

NỘI DUNG

Chương 1: Lý luận chung

I. Quan niệm về gia đình

1.khái niệm

Theo Từ điển tiếng Việt: “Gia đình là tập hợp những người cùng sống chung thành một đơn vị nhỏ nhất trong xã hội, gắn bó với nhau bằng quan hệ hôn nhân và dòng máu, thường gồm có vợ chồng, cha mẹ và con cái”.

Theo Liên Hợp Quốc định nghĩa, gia đình là một nhóm người có quan hệ họ hàng cùng sống chung và có ngân sách chung.

Theo quan điểm của Nho giáo: gia đình chính là một cái nước nhỏ. Vì thế, nếu “một nhà nhân hậu thì cả nước nhân hậu. Một nhà lễ nhượng thì cả nước ăn ở đều có lễ nhượng. Một người tham lam thì cả nước bị rối loạn” (Đại học, Chương IX). Do đó, một xã hội muốn thanh bình thì trước hết cần phải có những gia đình hòa thuận. Gia đình hòa thuận là gia đình mà mọi thành viên luôn quan tâm đến nhau, chăm lo cho nhau.

Theo các nhà phân tích, gia đình là một tổ chức xã hội được hình thành từ khá sớm trong lịch sử của loài người. Ngay từ buổi đầu của lịch sử, khi con người tách khỏi giới động vật và tự tổ chức cuộc sống với tư cách là một cộng đồng độc lập, thì cũng là lúc con người tự tổ chức cuộc sống theo các mô hình cộng đồng nhỏ - hình thức sơ khai của gia đình. Lúc đầu gia đình chỉ bao gồm các thành viên có quan hệ trực huyết với nhau, chủ yếu là những người mẹ cùng các con, cháu (gia đình mẫu hệ). Sau đó thì được mở rộng bao gồm thêm các thành viên khác có thể có cùng huyết thống xong cũng có thể không cùng huyết thống.

2. Vị trí của gia đình trong xã hội

2.1. Gia đình là tế bào của xã hội:

Gia đình có vai trò rất quan trọng đối với sự phát triển của xã hội, là nhân tố tồn tại và phát triển của xã hội, là nhân tố cho sự tồn tại và phát triển của xã hội. Gia đình như một tế bào tự nhiên, là đơn vị nhỏ nhất để tạo nên xã hội. Không có gia đình để tái tạo ra con người thì xã hội không tồn tại và phát triển được. Chính vì vậy, muốn xã hội tốt thì phải xây dựng gia đình tốt.

Tuy nhiên mức độ tác động của gia đình đối với xã hội còn phụ thuộc vào bản chất của từng chế độ xã hội. Trong các chế độ xã hội dựa trên chế độ tư hữu về tư liệu sx, sự bất bình đẳng trong quan hệ gia đình, quan hệ xã hội đã hạn chế rất lớn đến sự tác động của gia đình đối với xã hội.

2.2. Gia đình là cầu nối giữa cá nhân và xã hội

Mỗi cá nhân chỉ có thể sinh ra trong gia đình. Không thể có con người sinh ra từ bên ngoài gia đình. Gia đình là môi trường đầu tiên có ảnh hưởng rất quan trọng đến sự hình thành và phát triển tính cách của mỗi cá nhân. Và cũng chính trong gia đình, mỗi cá nhân sẽ học được cách cư xử với người xung quanh và xã hội.

2.3. Gia đình là tổ ấm mang lại các giá trị hạnh phúc

Gia đình là tổ ấm, mang lại các giá trị hạnh phúc, sự hài hòa trong đời sống của mỗi thành viên, mỗi công dân của xã hội. Chỉ trong gia đình, mới thể hiện mối quan hệ tình cảm thiêng liêng giữa vợ và chồng, cha mẹ và con cái.

Gia đình là nơi nuôi dưỡng, chăm sóc những công dân tốt cho xã hội. Sự hạnh phúc gia đình là tiền đề để hình thành nên nhân cách tốt cho những công dân của xã hội. Vì vậy muốn xây dựng xã hội thì phải chú trọng xây dựng gia đình. Hồ chủ tịch nói: “Gia đình tốt thì xã hội tốt, nhiều gia đình tốt cộng lại thì làm cho xã hội tốt hơn”

Xây dựng gia đình là một trách nhiệm, một bộ phận cấu thành trong chỉnh thể các mục tiêu phấn đấu của xã hội, vì sự ổn định và phát triển của xã hội. Thế nhưng, các cá nhân không chỉ sống trong quan hệ gia đình mà còn có những quan hệ xã hội. Mỗi cá nhân không chỉ là thành viên của gia đình mà còn là thành viên của xã hội. Không thể có con người bên ngoài xã hội. Gia đình đóng vai trò quan trọng để đáp ứng nhu cầu về quan hệ xã hội của mỗi cá nhân.

Ngược lại, bất cứ xã hội nào cũng thông qua gia đình để tác động đến mỗi cá nhân. Mặt khác, nhiều hiện tượng của xã hội cũng thông qua gia đình mà có ảnh hưởng tích cực hoặc tiêu cực đến sự phát triển của mỗi cá nhân về tư tưởng, đạo đức, lối sống.

3. chức năng cơ bản của gia đình

3.1. Chức năng tái sản xuất ra con người

Chức năng đặc thù của gia đình, đáp ứng nhu cầu, tâm sinh lý của con người, đáp ứng nhu cầu duy trì nòi giống của gia đình, sức lao động và duy trì sự trường tồn của xã hội.

3.2. Chức năng nuôi dưỡng giáo dục

Thể hiện tình cảm thiêng liêng, trách nhiệm của cha mẹ đối với con cái, đồng thời thể hiện trách nhiệm của gia đình đối với xã hội. Hình thành nhân cách đạo đức, lối sống của con người.

3.3. Chức năng kinh tế và tổ chức tiêu dùng

Gia đình tham gia trực tiếp vào quá trình sản xuất và tái sản xuất ra tư liệu sản xuất và tư liệu tiêu dùng. Gia đình còn là một đơn vị tiêu dùng trong xã hội. Tùy theo giai đoạn phát triển của xã hội mà chức năng kinh tế của gia đình có sự khác nhau. Gia đình đảm bảo sự sinh tồn, đáp ứng nhu cầu vật chất, tinh thần của các thành viên trong gia đình.

3.4. Chức năng thỏa mãn nhu cầu tâm sinh lý, duy trì tình cảm gia đình

Gia đình là chỗ dựa tình cảm cho mỗi cá nhân là nơi nương tựa về mặt tinh thần, vật chất của con người. Gia đình có ý nghĩa quyết định đến sự ổn định và phát triển của xã hội.

3.5. Chức năng văn hóa, chính trị

Gia đình là nơi lưu truyền thống văn hóa dân tộc cũng như tộc người. Gia đình là nơi sáng tạo và hưởng thụ những giá trị văn hóa đạo đức xã hội. Gia đình là một tổ chức chính trị của xã hội, là nơi tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật của nhà nước và quy chế làng xã, hưởng lợi từ hệ thống pháp luật.

II. Quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin về gia đình và vai trò của gia đình

1. Quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin về gia đình

Gắn liền với tên tuổi của C.Mác là một thế giới quan tiên tiến nhất. Phát hiện những quy luật của sự phát triển xã hội, C.Mác đã chỉ cho nhân dân lao động những con đường và những biện pháp hiện thực để con người tự giải phóng khỏi ách áp bức về mặt xã hội, để tạo điều kiện cho con người một cuộc sống hạnh phúc, phát triển tự do và toàn diện tất cả mọi năng khiếu thể chất và tinh thần. Trong tác phẩm “Hệ tư tưởng Đức” (1845), khi luận giải về những điều kiện, tiền đề cho sự tồn tại của con người, C.Mác đã rất quan tâm tới vấn đề hôn nhân gia đình, nhấn mạnh vai trò của gia đình đối với sự phát triển xã hội; và qua đó thể hiện những quan điểm của ông về hôn nhân, gia đình một cách cơ bản, đầy đủ và hệ thống.

Theo Ăngghen, các mô hình gia đình trong lịch sử luôn gắn với phương thức sản xuất và chế độ xã hội nhất định. Sự vận động, biến đổi của gia đình phụ thuộc vào sự vận động và biến đổi của xã hội. Gia đình “là sản vật của một chế độ xã hội nhất định, hình thức đó sẽ phản ánh trạng thái phát triển của chế độ xã hội đó”. Ăngghen cũng vạch rõ nguồn gốc phát triển của các hình thức gia đình trong lịch sử là do sự tác động của quy luật đào thải tự nhiên và do sự phát triển của những điều kiện kinh tế - xã hội, sự phát triển của tâm lý, đạo đức, tình cảm của con người, trong đó sự phát triển của các điều kiện kinh tế - xã hội là yếu tố quyết định.

Trong tác phẩm “Hệ tư tưởng Đức”, khi nói về tiến trình phát triển của lịch sử nhân loại, C.Mác và Ph.Ăngghen đã coi gia đình là một trong ba mối quan hệ của con người đã được hình thành trong lịch sử nhân loại: *Quan hệ thứ nhất* là giữa con người với tự nhiên; *Quan hệ thứ hai* là giữa con người với con người trong quá trình sản xuất; và *Quan hệ thứ ba* là gia đình. Theo các ông, quan hệ gia đình “tham dự ngay từ đầu vào quá trình phát triển của lịch sử: hằng ngày tái tạo ra đời sống của bản thân mình, con người bắt đầu tạo ra những người khác, sinh sôi nảy nở - đó là quan hệ giữa chồng và vợ, cha mẹ và con cái”. Ba quan hệ này tồn tại đan xen với nhau, hòa vào nhau, cùng tồn tại bên nhau.

Gia đình là một phạm trù lịch sử, mỗi thời đại lịch sử cũng như mỗi chế độ xã hội đều sản sinh ra loại gia đình tương ứng, do đó, vai trò và chức năng của gia đình ở mỗi thời đại cũng có sự thay đổi. Ở thời tiền sử, gia đình “là quan hệ xã hội duy nhất”. Khi đó, gia đình có vai trò vừa là cộng đồng lao động, vừa là cộng đồng sinh hoạt, là khuôn khổ tồn tại của xã hội; chức năng của gia đình cũng đồng thời là chức năng của xã hội (gia đình - xã hội sơ khai), thực hiện chức năng gia đình cũng là thực hiện chức năng xã hội và ngược lại. Chức năng gia đình không thể khác hơn là kiếm sống và duy trì nòi giống. Về sau, khi dân số tăng lên, nhiều nhu cầu mới xuất hiện. Khi nhu cầu của con người phát triển lại xuất hiện những quan hệ xã hội mới làm cho gia đình từ chỗ “là quan hệ duy nhất” trở thành “quan hệ phụ thuộc”. Sự chuyển biến này gắn liền với quá trình phân công lao động xã hội, với quá trình phát triển xã hội, dẫn đến có sự độc lập tương đối của gia đình đối với xã hội, thậm chí có sự đối lập giữa gia đình và xã hội.

2. Quan điểm của chủ nghĩa Mác –Lênin về vai trò của gia đình

Dựa trên quan điểm duy vật lịch sử khi nghiên cứu sự phát triển của gia đình ở các hình thái kinh tế - xã hội khác nhau, C.Mác và Ph.Ăng ghen đã làm sáng tỏ vai trò quan trọng của gia đình trong mối quan hệ biện chứng với xã hội: “Theo quan điểm duy vật, nhân tố quyết định trong lịch sử, suy đến cùng, là sản xuất và tái sản xuất ra đời sống trực tiếp. Nhưng bản thân sự sản xuất đó lại có hai loại. Một mặt là sản xuất ra tư liệu sinh hoạt: thực phẩm, quần áo, nhà ở và những công cụ cần thiết để sản xuất ra những thứ đó; mặt khác là sự sản xuất ra bản thân con người, là sự truyền nòi giống. Những trật tự xã hội, trong đó những con người của một thời đại lịch sử nhất định và của một nước nhất định đang sống, là do hai loại sản xuất quyết định: một mặt là do trình độ phát triển của lao động và mặt khác là do trình độ phát triển của gia đình”.

Nhấn mạnh vai trò của gia đình đối với sự phát triển của lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất, C.Mác và Ph.Ăng ghen cho rằng, thực ra, gia đình là “quan hệ xã hội duy nhất” trong buổi đầu của lịch sử xã hội. Nhờ quan hệ thứ ba này, với chức năng sinh con đẻ cái, quan hệ gia đình đã sản sinh ra và duy trì các quan hệ xã hội

khác. Và, theo ý nghĩa đó, gia đình là một xã hội thu nhỏ: gia đình sản sinh ra các cá thể người, gắn kết các cá thể người thành xã hội và khi xã hội loài người được hình thành thì những hoạt động của nó thường xuyên tác động tới gia đình làm cho gia đình biến đổi về cả hình thức, cấu trúc cũng như vai trò của nó đối với xã hội.

III. Xây dựng gia đình Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội

1. Cơ sở lý luận trong xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

Sự tồn tại của gia đình với các hoạt động phong phú qua các thời đại lịch sử là cơ sở thực tiễn để xây dựng và phát triển gia đình. Việc thực hiện các chức năng cơ bản của gia đình chính là cơ sở thực tiễn cho việc hình thành các chính sách, xây dựng những chuẩn mực và định hướng giá trị tốt đẹp của gia đình. Gia đình phát triển sẽ không chỉ củng cố các mối quan hệ gia đình, hình thành nhân cách con người mà còn kiến tạo một môi trường xã hội thuận lợi cho mỗi cá nhân được phát triển hài hoà và toàn diện. Về phương diện này, gia đình là cơ sở đầu tiên cho việc tái sản xuất ra con người và xã hội.

Trước hết, chức năng kinh tế của gia đình khẳng định gia đình không chỉ tạo ra nguồn thu nhập cho sự tồn tại của mình mà còn cung cấp lực lượng lao động, của cải cho xã hội và tham gia vào các quá trình kinh tế của xã hội từ sản xuất, phân phối đến trao đổi và tiêu dùng.

Chức năng văn hóa của gia đình đã đóng góp vào việc xây dựng các chuẩn mực và giá trị đạo đức, phong tục tập quán, lối sống văn hoá, giáo dục của xã hội. Gia đình là một mắt xích quan trọng trong mối quan hệ giữa con người với con người, con người với làng xóm, cộng đồng, đất nước. Đây chính là những nhân tố “phi kinh tế” không thể thiếu được để thúc đẩy và dẫn đường cho những phát triển về kinh tế.

Chức năng tinh thần, tình cảm của gia đình là một chức năng đặc biệt. Từ tình thương yêu đối với gia đình dẫn tới tình thương yêu đối với cộng đồng, xã hội, Tổ quốc. Chính tình thương yêu đó là chỗ dựa vững chắc cho sự tồn tại, phát triển của

đất nước trước những biến động dữ dội của lịch sử. Người Việt Nam giải quyết tất cả các mối quan hệ không chỉ theo luật pháp mà còn trên cơ sở của tình nghĩa.

Chức năng sinh sản, duy trì và phát triển nòi giống cũng được quan tâm hơn trước. Các gia đình không còn sinh nhiều con với chất lượng thấp mà quan tâm đến việc ít con với chất lượng cao. Chất lượng sống, chất lượng con người là mối quan tâm hàng đầu của hầu hết gia đình hiện nay.

Chức năng giáo dục của gia đình đóng vai trò quan trọng, là cốt lõi trong chức năng giáo dục của xã hội. Nó là nền tảng của giáo dục xã hội trong việc hình thành nhân cách con người, cách ứng xử và đạo đức của con người.

2. Cơ sở thực tiễn trong xây dựng gia đình trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

2.1. Cơ sở kinh tế - xã hội

Là sự phát triển của lực lượng sản xuất và tương ứng trình độ của lực lượng sản xuất, là quan hệ sản xuất mới xã hội chủ nghĩa. Cốt lõi của quan hệ sản xuất mới đó là chế độ sở hữu xã hội chủ nghĩa đối với tư liệu sản xuất từng bước hình thành và củng cố thay thế chế độ sở hữu tư nhân về tư liệu sản xuất.

2.2. Cơ sở chính trị - xã hội

Là việc thiết lập chính quyền nhà nước của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, nhà nước xã hội chủ nghĩa. Nhà nước xã hội chủ nghĩa với tính cách là cơ sở của việc xây dựng gia đình trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội, thể hiện rõ nét nhất ở vai trò của hệ thống pháp luật. Hệ thống pháp luật và chính sách xã hội đó vừa định hướng vừa thúc đẩy quá trình hình thành gia đình mới trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

Chương 2: Liên hệ thực tế và liên hệ bản thân

I. Liên hệ thực tế

1. Chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước về xây dựng gia đình trên con đường tiến lên xã hội chủ nghĩa.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: "Nhiều gia đình cộng lại mới thành xã hội, gia đình tốt thì xã hội mới tốt, xã hội tốt thì gia đình càng tốt. Hạt nhân của xã hội là gia đình". Đặc biệt, đối với “gia đình” trở thành mối quan tâm chung của mỗi quốc gia dân tộc và nhân loại. Các nước phát triển và đang phát triển đều nhận thức rõ bảo vệ, củng cố và phát triển sự vững chắc của gia đình là nhân tố quan trọng để ổn định và phát triển xã hội.

Những năm gần đây, việc thành lập cơ quan quản lý nhà nước về gia đình và việc lấy ngày 28 - 6 hàng năm là “ Ngày gia đình Việt Nam” đã khẳng định vai trò của gia đình đối với xã hội và xã hội đối với gia đình trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. Tuy nhiên, công tác gia đình một số nơi hiện nay còn nhiều yếu kém và đang đối mặt với nhiều rủi ro, thách thức.

Trước những cấp thiết đó ngày 03 tháng 01 năm 2013 Chính phủ đã ban hành Nghị định số 02/2013/NĐ-CP quy định về công tác gia đình và có hiệu lực thi hành từ ngày 18 tháng 02 năm 2013. Nội dung cơ bản của Nghị định là đề cao trách nhiệm cho các cấp uỷ đảng, chính quyền, đoàn thể cần quan tâm đúng mức việc nghiên cứu, lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức trong việc thực hiện công tác gia đình, tổ chức kỷ niệm ngày gia đình Việt Nam (28/6). Khẳng định công tác gia đình là hoạt động của các cơ quan, tổ chức nhằm xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc và bền vững nhằm góp phần thực hiện thành công chủ trương của Đảng trong Chỉ thị 49-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa IX về “Xây dựng gia đình thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”.

2. ý nghĩa đối với vấn đề xây dựng gia đình ở Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

Kế thừa và phát triển những quan điểm của chủ nghĩa Mác- Lênin, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Việt Nam rất quan tâm đến vấn đề gia đình và xây dựng gia đình trong xã hội mới, coi gia đình là tế bào của xã hội, là nhân tố quan trọng quyết định sự phát triển bền vững của xã hội Việt Nam. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Quan tâm đến gia đình là đúng vì nhiều gia đình cộng lại mới thành xã hội, gia đình tốt thì xã hội mới tốt, xã hội tốt thì gia đình càng tốt hơn, hạt nhân của

xã hội là gia đình. Chính vì vậy, muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội là phải chú ý hạt nhân cho tốt”.

Ở nước ta, vai trò của gia đình được khẳng định ngay trong Hiến pháp của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và trong Chiến lược xây dựng gia đình Việt Nam. Sau hơn 30 năm thực hiện đường lối đổi mới, đất nước đã đạt được những thành tựu quan trọng trong phát triển kinh tế, xã hội, góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho mọi gia đình. Thực tiễn xây dựng gia đình Việt Nam trong những năm qua đã đạt được những thành tựu đáng ghi nhận: mức sống của đại bộ phận các gia đình đã được cải thiện đáng kể, công tác xoá đói, giảm nghèo, giải quyết việc làm đã giúp cho hàng triệu gia đình thoát nghèo và nâng cao mức sống, chất lượng sống.

Mặt khác, gia đình Việt Nam hiện nay cũng đang chịu sự tác động tiêu cực từ mặt trái của kinh tế thị trường, quá trình đô thị hóa, công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Gia đình đang biến đổi sâu sắc từ quy mô kết cấu đến các mối quan hệ và giá trị. Gia đình Việt Nam đang phải đối mặt với nhiều thách thức to lớn: mặt trái của cơ chế thị trường đã tạo ra lối sống thực dụng; tuyệt đối hóa những giá trị vật chất; một số giá trị đạo đức gia đình truyền thống bị đảo lộn. Đặc biệt, các sản phẩm văn hoá độc hại từ bên ngoài du nhập vào đã dẫn đến nhiều tệ nạn xã hội, khiến lối sống gia đình Việt Nam truyền thống có nguy cơ bị mai một. Trước thực trạng này, việc giữ gìn và phát huy giá trị gia đình truyền thống càng trở nên quan trọng và cấp bách hiện nay.

Vì vậy, vận dụng sáng tạo những quan điểm của C.Mác và Ph.Ăngghen về gia đình, vị trí của gia đình trong mối quan hệ cá nhân và xã hội, sự tác động biện chứng của những yếu tố ấy và sự cần thiết phải giải quyết quan hệ bất bình đẳng trong gia đình là những định hướng có ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc. Từ đó có những định hướng đúng và biện pháp phù hợp để giải quyết những vấn đề đang đặt ra đối với công tác quản lý nhà nước về gia đình ở nước ta là một trong những nội dung có ý nghĩa quan trọng đối với sự phát triển bền vững hiện nay. Tại Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, một lần nữa, Đảng ta đã khẳng định thực hiện mục tiêu: “Xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh” cũng chính là thể

hiện quyết tâm cao trong hiện thực hóa các mục tiêu trong Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2020 và tầm nhìn 2030 ở Việt Nam.

II. Liên hệ bản thân

Xây dựng gia đình là một trách nhiệm, một bộ phận cấu thành trong chỉnh thể các mục tiêu phấn đấu của xã hội, vì sự ổn định và phát triển của xã hội. Vấn đề xây dựng gia đình không chỉ là trách nhiệm của Đảng và nhà nước mà còn là trách nhiệm của mỗi cá nhân. Từng cá nhân phải cố gắng phấn đấu từng ngày góp phần xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc vững mạnh.

Bản thân là một thế hệ mới của đất nước tôi luôn luôn gương mẫu rèn luyện phẩm chất tư cách, làm tròn nhiệm vụ được Đảng và chính quyền giao phó. Sống cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, hòa nhã thân ái với mọi người, hết lòng vì nhân dân phục vụ. Tự rèn luyện trau dồi phẩm chất đạo đức, lối sống, tác phong của người Đảng viên. Luôn tham gia các hoạt động chuyên môn của nhà trường cũng như của Ngành, thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Tôi luôn cập nhật thông tin trên mọi thông tin đại chúng để chất lọc, tìm kiếm những tấm gương đạo đức tốt để học hỏi, thực hiện tự phê bình và phê bình theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

Phấn đấu hoàn thành tốt và giữ vững những kết quả đã đạt được. Luôn là người gương mẫu xứng đáng với niềm tin. Luôn gương mẫu trong các hoạt động, tích cực vận dụng sáng tạo trong giải quyết công việc được giao, phải luôn nêu gương về mặt đạo đức, giữ vững lập trường. Đẩy mạnh công tác tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao nghiệp vụ chuyên môn của bản thân. Luôn nêu gương trước đồng nghiệp, học sinh. Tuyên truyền đường lối chính sách pháp luật của Đảng, của nhà nước đến quần chúng nhân dân. Không ngừng tự học để nâng cao chuyên môn nghiệp vụ. Chống các biểu hiện suy thoái về phẩm chất đạo đức. Luôn tu dưỡng đạo đức phẩm chất nhà giáo, không ngừng tự học suốt đời.

KẾT LUẬN

Vận dụng những tư tưởng về gia đình của Mác- Lênin, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã có những quan điểm đúng đắn và sáng tạo về xây dựng gia đình mới ở Việt Nam. Người khẳng định: “ Quan tâm đến gia đình là đúng vì nhiều gia đình cộng lại mới thành xã hội, gia đình tốt thì xã hội mới tốt, xã hội tốt thì gia đình càng tốt hơn, hạt nhân của xã hội là gia đình”.

Trải qua các thời kỳ lịch sử, quan hệ gia đình ngày một được củng cố và hoàn thiện góp phần thúc đẩy việc hình thành và từng bước hoàn thiện quyền dân chủ trong quan hệ gia đình Việt Nam. Trong khi chú trọng xây dựng gia đình mới từ vật chất đến tinh thần, Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng chỉ ra và phê phán những thói hư tật xấu trong gia đình như bạo lực gia đình, ép duyên con, nạn tảo hôn... Như thế, gia đình nào xây dựng được những mặt tốt và gạt bỏ những mặt xấu như Hồ Chí Minh đã chỉ ra thì sẽ tạo thành gia đình mới, gia đình văn hóa, tiên tiến. Đó không chỉ là môi trường để giáo dục nhân cách con người Việt Nam mà còn là cơ sở để xây dựng đời sống mới trong xã hội mới.

Thấm nhuần những lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh và nhận thức đúng về vị trí, vai trò hết sức quan trọng của gia đình đối với quá trình phát triển của đất nước, những năm qua Đảng, Nhà nước ta đã có nhiều nghị quyết, chỉ thị về vấn đề gia đình, đặc biệt là xây dựng gia đình mới hiện nay.

Việc nghiên cứu, vận dụng sáng tạo quan điểm của Mác-Lênin về gia đình gắn với Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam có ý nghĩa về mặt lý luận và thực tiễn, hướng tới sự phát triển bền vững của gia đình trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Đồng thời, đây còn là điều kiện đảm bảo xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

Tài liệu tham khảo: Vấn đề gia đình trong tư tưởng triết học của C.Mác, Ph.Ăngghen.Tạp chí dân tộc